**CHỦ ĐỀ 6: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG (10 tiết)**

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.

- Biết giải quyết bất đồng trong quan hệ giữa bản thân với các thành viên trong gia đình hoặc giữa các thành viên.

- Tổ chức, sắp xếp được các công việc trong gia đình một cách khoa học.

- Đề xuất được một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

**2. Năng lực**

- Tự chủ và tự học: Tìm hiểu cách tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, các tình huống nảy sinh trong gia đình; Tìm hiểu về công việc trong gia đình mình và cách tổ chức sắp xếp khoa học các cv trong gia đình; Tìm hiểu về các biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

- Giao tiếp và hợp tác: Trò chuyện trao đổi với cha mẹ và các thành viên trong gia đình về các công việc trong gia đình; Trò chuyện với người thân về các cách phát triển kinh tế trong gia đình.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Giải quyết được những tình huống nảy sinh trong quá trình giao tiếp với các thành viên trong gia đình; đề xuất cách thức giải quyết bất đồng trong quan hệ với các thành viên trong gia đình; đề xuất ý tưởng tổ chức sắp xếp khoa học các công việc trong gia đình; đề xuất những biện pháp

- Tổ chức và thiết kế hoạt động: Xử lý các tình huống được phân công.

**2. Phẩm chất**

- Nhân ái: Kính trọng, lễ phép, yêu thương cha mẹ và các thành viên trong gia đình.

- Trung thực: Mạnh dạn, thẳng thắn, chia sẻ ý kiến của bản thân trong các hoạt động nhóm.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm khi thực hiện công việc được giao trong gia đình, thực hiện các công việc để phát triển kinh tế gia đình.

- Chăm chỉ: Chủ động tìm hiểu các thông tin về gia đình, tích cực nhiệt tình tham gia các hoạt động tập thể.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với giáo viên:**

- Trước khoảng 1 tháng, GVCN đưa ra thông báo sẽ tổ chức triển lãm tranh ảnh chủ đề Khoảnh khắc gia đình hạnh phúc (đưa ra yc về sp, thời gian, địa điểm trưng bày,…)

- Các tình huống ứng xử trong gia đình

**2. Đối với học sinh**

- Các bài hát về chủ đề gia đình.

- Sưu tầm tranh ảnh, vẽ tranh về khoảnh khắc gia đình yêu thương

- Quan sát, ghi lại những công việc trong gia đình

- Tìm hiểu các công việc có thể phát triển kinh tế gia đình.

**III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG**

**HOẠT ĐỘNG 1 (TIẾT 58+59): GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG (SHDC)**

**\* Hoạt động 1.1: Biểu diễn văn nghệ về chủ đề *Gia đình*** **+ Triển lãm tranh ảnh với chủ đề *Khoảnh khắc gia đình hạnh phúc***

**a. Mục tiêu:** HS biểu diễn văn nghệvề chủ đề ***Gia đình*** *và**sưu tầm, sáng tác tranh ảnh về chủ đề* ***khoảnh khắc gia đình yêu thương.***

**b. Sản phẩm**: Các bài hát, các tiết mục biểu diễn của học sinh; tranh, ảnh *chủ đề* ***khoảnh khắc gia đình yêu thương.***

**c. Tổ chức thực hiện:**

- TPT kết hợp GVCN phân công nhiệm vụ cụ thể cho GVCN và HS các lớp:

| STT | NỘI DUNG | NGƯỜI THỰC HIỆN | GHI CHÚ |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | - GVCN các lớp giao cho HS tìm hiểu các bài hát, múa, kịch, tiểu phầm,... với chủ đề gia đình yêu thương: Lớp 9A: Hát đơn ca+ phụ họaLớp 9B: Hát tốp ca + Phụ họaLớp 9C: Tiểu phẩm ngắn (không quá 7 phút)- GVCN giao cho mỗi học sinh lớp 9 chuẩn bị một sản phẩm (tranh ảnh sưu tầm hoặc tranh ảnh tự vẽ, sáng tác) ; hoặc clip; video  | GVCN+ Học sinh | (giao trước 2 tuần) |
| 2 | Duyệt văn nghệ | BGH + TPT + GVCN + HS | Thời gian: 14h thứ 7 (Trước tuần SHDC) |
| 3 | Lựa chọn các bức tranh để triển lãm, đánh mã số cho các bức tranh được chọn triển lãm. | BGH + TPT + GVCN + HS | Thời gian: 15h thứ 7 (Trước tuần SHDC) |
| 4 | Phân công khu vực triển lãm tranh cho các lớp | TPT + GVCN lớp 9 |  |
| 5 | Chuẩn bị hòm phiểu để bình chọn tranh yêu thích, chuẩn bị phiếu bình chọn cho tất cả học sinh khối 9 và Giáo viên | GVCN lớp 9A |  |
| 6 | Ban kiểm phiếu | GVCN khối 8 |  |
| 5 | Viết lời dẫn + Dẫn ct | GVCN + Học Sinh A Lớp 9A |  |
| 6 | Âm thanh, loa đài(Lắp, điều chỉnh và thu dọn) | GVCN + HS lớp 9B | - 6h45 phút sáng thứ 2 |
| 6 | Maket + kê bàn ghế + giá triển lãm tranh(Lắp, điều chỉnh và thu dọn) | GVCN + HS lớp 9C | - 6h45 phút sáng thứ 2 |
| 7 | Phần thưởng cho HS(dành cho khán giả trả lời được câu hỏi ở hoạt động biểu diễn văn nghệ; 4 phần quà cho 4 bức tranh được bình chọn) | BT chi đoàn |  |
| 8 | Trang phục biểu diễn | Các lớp tự chuẩn bị trang phục phù hợp với nội dung.  |  |

**- Tiến trình thực hiện:**

| STT |  | NỘI DUNG | NGƯỜI THỰC HIỆN | GHI CHÚ |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 7h5’ | **Ổn định tổ chức** | TPT + GVCN khối 9 |  |
| 2 | 7h15’-7h20’ | **Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu:**Kính thưa quý vị, đại biểu khách quý!Kính thưa các thầy cô giáo và toàn thể các em học sinh!Đến dự hoạt động SHDC với chủ đề: **GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG, tôi xin trân trọng giới thiệu:****1.** **2.** Gia đình được coi là “Tế bào” của xã hội, là cái nôi nuối dưỡng của biết bao thế hệ mầm non tương lai của đất nước.Sinh thời chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói“Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội”“Gia đình có tốt thì xã hội mới tốt”“Xã hội tốt thì gia đình càng tốt” Chúng ta đã biết vai trò của gia đình đối với cuộc sống của mỗi người và tình cảm, trách nhiệm đối với gia đình. Điều đó được thể hiện qua nhiều tác phẩm nghệ thuật, đặc biệt qua những bài hát....Sau đây xin kính mời quý vị, các thầy cô giáo và toàn thể các em học sinh thưởng thức chương trình văn nghệ do các bạn HS khối 9 thể hiện bao gồm các tiết mục:1. 2. ...... | DCT |  |
| 3 | 7h20- 7h40’ | **Biểu diễn văn nghệ** | HS lớp 9A, 9B, 9C |  |
| 4 | 7h40’-7h50’ | **DCT tổ chức cho Các bạn HS phía dưới chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ của bản thân khi nghe các tiết mục văn nghệ:**? Bạn yêu thích tiết mục văn nghệ nào nhất? Vì sao?? Em hát hát một vài câu hát về chủ đề gia đình?? Để thể hiện tình cảm gia đình, thì ngoài các bài hát, múa, thơ ca thì chúng ta còn có hình thức nghệ thuật nào khác nữa không?  | DCT + TPT  | BTCĐ trao quà cho HS trả lời tốt |
| 5 | 7h50-7h55 |  DCT chuyển ý sang nhiệm vụ 2 (Triển lãm tranh):Với những kiến thức đã được học cộng với khả năng sáng tạo của cá nhân, các em học sinh đã tạo nên rất nhiều tác phẩm sáng tạo, đẹp mắt. Thông qua tác phẩm của mình, các em có cơ hội bày tỏ tình cảm của bản thân đối với gia đình, giữa các thành viên trong gia đình với nhau. Đây là sân chơi bổ ích, lành mạnh để các em học sinh yêu thích môn mỹ thuật, đồng thời, còn là cơ hội để các em trao đổi, giao lưu và mở rộng thêm kiến thức, phát triển sự tự tin, sức sáng tạo của bản thân. Từ đó, các em học sinh sẽ có thể yêu thích hội họa hơn và thêm gia đình hơn | DCT |  |
| 6 | 7h55-8h10’ | HS tham gia quan sát triển lãm tranh, chọn những bức tranh mà e yêu thích nhất.  | GVCN, HS | GVCN các lớp điều hành, hướng dẫn học sinh tham gia triển lãm. |
| 7 | 8h10’-8h20’ | TPT tổ chức cho học sinh tham gia bình chọn tranh cho HS khối 9. Tất cả các tác phẩm đều được ghi mã số và ban tổ chức phát phiếu cho học sinh toàn trường, giáo viên trong trường cùng đánh giá để bình chọn 4 bức tranh đẹp nhất về kiểu dáng thiết kế và nguyên vật liệu sáng tạo. | TPT |  |
| 8 | 8h20- 8h30’ | DCT mời ban kiểm phiếu làm việc, tìm ra 4 bức tranh được bình chọn nhiều nhất.- DCT mời các bạn biểu diễn một số tiết mục văn nghệ- TPT cho HS chơi trò chơi tập thể. | Ban kiểm phiếu |  |
| 9 | 8h30’-8h35; | DCT công bố kết quả và mời BGH, TPT lên trao giải cho các bạn là tác giả của 4 bức tranh đẹp nhất. | DCT, BGH, TPT |  |
| 10 | 8h35-8h40’ | TPT phát động cuộc thi sáng tác clip, video về chủ đề gia đình:+ Các tác phầm có thể của cá nhân, nhóm, có nội dung về tình cảm gia đình, thời lượng video không quá 1 phút.+ Gửi lên trang web của nhà trường để bình chọn. | TPT và HS khối 9 |  |
| 11 | 8h40-8h45’ | TPT nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm hoạt động:+ HS tự nhận xét về các hoạt động mà mình đã thực hiện+ GVCN đánh giá quá trình tham gia hoạt động của HS trong lớp mình. |  |  |

 **HOẠT ĐỘNG 2 (Tiết 60,61,62,63) XÂY DỰNG GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC (HĐCĐ)**

**Hoạt động 2.1: Khởi động**

**a) Mục tiêu:** Tạo không khí thoải mái, kết nối giữa học sinh và giáo viên; giới thiệu chủ đề bài học.

**b) Sản phẩm:** Chia sẻcảm nhận và suy nghĩ của HS về tình huống được xem/nghe.

**c) Tổ chức thực hiện:**

- Giáo viên chiếu một đoạn video ngắn hoặc kể một câu chuyện về một tình huống bất đồng trong gia đình.

**Câu chuyện: Bữa cơm cuối tuần**

**Tình huống:**

Gia đình nhà Linh có một truyền thống là vào mỗi cuối tuần, cả nhà sẽ cùng nhau ăn cơm tối. Tuy nhiên, tuần này Linh có hẹn đi xem phim với bạn và mong muốn được miễn tham gia bữa cơm gia đình.

Bố mẹ Linh, đặc biệt là mẹ, rất coi trọng bữa cơm cuối tuần này vì đó là dịp cả gia đình có thể quây quần bên nhau sau một tuần bận rộn. Khi Linh đề nghị được vắng mặt, mẹ Linh đã tỏ ra không vui và cho rằng Linh không tôn trọng gia đình, không còn quan tâm đến những giá trị gia đình như trước đây.

Linh cảm thấy mẹ mình không hiểu và thông cảm cho nhu cầu cá nhân của mình. Linh cảm thấy áp lực khi vừa muốn giữ lời hứa với bạn bè, vừa không muốn làm mẹ buồn. Từ đó, không khí trong gia đình trở nên căng thẳng, mẹ Linh liên tục nhắc nhở về việc tôn trọng truyền thống gia đình, còn Linh thì cảm thấy bị kiểm soát quá mức và không thể tự do.

**Câu hỏi thảo luận:**

1. Theo bạn, nguyên nhân nào dẫn đến bất đồng giữa Linh và mẹ?

2. Linh nên làm gì để giải quyết tình huống này?

3. Làm thế nào để cả Linh và mẹ đều cảm thấy hài lòng mà không làm tổn thương cảm xúc của nhau?

- GV yêu cầu Học sinh trả lời các câu hỏi thảo luận, chia sẻ cảm nhận và suy nghĩ về tình huống vừa xem/nghe.

- Một vài HS chia sẻ suy nghĩ của bản thân

**Hoạt động 2.2: Nhận diện những bất đồng trong quan hệ gia đình**

**a) Mục tiêu:** Học sinh nhận biết được các nguyên nhân phổ biến dẫn đến bất đồng trong gia đình.

**b) Sản phẩm:** HS đưa ra được các bất đồng trong gia đình, nguyên nhân của các bất đồng đó.

**c) Tổ chức thực hiện:**

- Chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm nhận một phiếu bài tập mô tả một tình huống cụ thể trong gia đình.

**Tình huống cụ thể: "Mâu thuẫn giữa bố mẹ và con về việc lựa chọn nghề nghiệp."**

Tình huống:

Minh, một học sinh lớp 9, có đam mê mãnh liệt với nghệ thuật và muốn theo học ngành thiết kế đồ họa. Tuy nhiên, bố mẹ Minh lại mong muốn con mình học ngành Y vì họ tin rằng đó là con đường an toàn và ổn định hơn cho tương lai. Minh cảm thấy áp lực và không được tôn trọng sự lựa chọn cá nhân của mình, trong khi bố mẹ Minh lo lắng về khả năng kiếm sống từ nghệ thuật. Cả hai bên đều không muốn nhượng bộ, dẫn đến căng thẳng trong gia đình.

 **Câu hỏi gợi mở cho HS:**

? Minh có lý do gì để chọn ngành thiết kế đồ họa?

? Bố mẹ Minh lo lắng về điều gì khi không ủng hộ lựa chọn của con?

? Theo các em, tại sao giữa Minh và bố mẹ lại có sự bất đg này?

**- GV YC HS Thảo luận nhóm:** Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm thảo luận về các khía cạnh sau:

**Nhóm 1:** Nguyên nhân bất đồng (từ phía Minh).

**Nhóm 2:** Nguyên nhân bất đồng (từ phía bố mẹ Minh).

**Nhóm 3:** Hậu quả của bất đồng nếu không được giải quyết.

**Nhóm 4:** Các yếu tố có thể giúp giải quyết bất đồng này.

Các nhóm ghi lại ý kiến thảo luận lên giấy A0.

**- HS Trình bày và phân tích**

+ Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.

+ Giáo viên ghi chú các ý kiến lên bảng, phân loại các nguyên nhân, hậu quả và yếu tố giải quyết.

+ Lớp thảo luận và phản biện các ý kiến của nhau, tạo điều kiện cho học sinh nhìn nhận vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau.

**- Tổng kết và đề xuất cách giải quyết**

+ Giáo viên tóm tắt các nguyên nhân chính dẫn đến bất đồng trong gia đình.

+ Học sinh cùng giáo viên đề xuất các cách giải quyết cụ thể cho tình huống trên, ví dụ:

+ Minh nên làm gì để thuyết phục bố mẹ?

+ Bố mẹ Minh nên làm gì để hiểu và tôn trọng mong muốn của con?

+ Cả hai bên cần nhượng bộ và thỏa hiệp ở mức độ nào?

- Giáo viên kết luận về tầm quan trọng của việc lắng nghe và thấu hiểu nhau trong gia đình để giải quyết các bất đồng.

**Hoạt động 2.3: Tìm hiểu cách giải quyết bất đồng trong quan hệ gia đình**

**a) Mục tiêu:** Học sinh hiểu rõ các phương pháp và kỹ năng giải quyết bất đồng trong gia đình.

**b) Sản phẩm:** cách giải quyết bất đồng trong gia đình.

**c) Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Giới thiệu các phương pháp giải quyết bất đồng**

**Lắng nghe:** Khuyến khích học sinh lắng nghe ý kiến của các thành viên trong gia đình mà không ngắt lời. Điều này giúp hiểu rõ hơn về cảm xúc và quan điểm của người khác.

**Thấu hiểu:** Cố gắng đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu được cảm xúc và lý do của họ.

**Đàm phán:** Thảo luận để tìm ra một giải pháp mà cả hai bên đều có thể chấp nhận được.

**Nhượng bộ:** Đôi khi, việc nhượng bộ một phần để duy trì hòa khí trong gia đình là cần thiết.

**Xin lỗi:** Khi một bên nhận ra sai lầm của mình, việc xin lỗi chân thành có thể giúp hàn gắn mối quan hệ.

**Bước 2: Thảo luận nhóm áp dụng các phương pháp**

- Chia lớp thành 5 nhóm, mỗi nhóm chọn một phương pháp giải quyết xung đột để thảo luận.

 Mỗi nhóm được giao một tình huống cụ thể (có thể là tình huống đã được nêu trước đó hoặc tình huống mới) và phải đề xuất cách áp dụng phương pháp của mình để giải quyết bất đồng.

 Các nhóm ghi lại kết quả thảo luận trên giấy A0.

**5 tình huống cụ thể minh họa cho các phương pháp giải quyết bất đồng trong gia đình:**

**1. Phương pháp Lắng nghe**

**Tình huống: Con muốn đi du lịch**

Lan, một học sinh lớp 9, muốn đi du lịch cùng bạn bè vào cuối tuần. Tuy nhiên, bố mẹ Lan lo lắng về an toàn và không muốn Lan đi. Hai bên đã tranh cãi nhiều lần về vấn đề này, và cuối cùng, Lan cảm thấy bố mẹ không bao giờ hiểu mình.

**Cách giải quyết bằng Lắng nghe:**

 **Hành động:** Bố mẹ Lan ngồi xuống và lắng nghe lý do tại sao Lan muốn đi du lịch mà không ngắt lời hoặc phán xét. Lan cũng lắng nghe những lo ngại của bố mẹ về an toàn và trách nhiệm.

 **Kết quả:** Bố mẹ Lan hiểu được mong muốn khám phá của con, còn Lan hiểu được sự lo lắng của bố mẹ, từ đó tìm được cách thảo luận tiếp mà không cảm thấy bị áp đặt.

**2. Phương pháp Thấu hiểu**

**Tình huống: Chọn lựa ngành học**

Nam thích học ngành kỹ thuật, nhưng bố mẹ lại muốn Nam học kinh tế vì họ cho rằng ngành này có nhiều cơ hội việc làm hơn. Nam cảm thấy áp lực và bế tắc vì không muốn làm bố mẹ buồn, nhưng cũng không muốn từ bỏ đam mê của mình.

**Cách giải quyết bằng Thấu hiểu:**

 **Hành động:** Bố mẹ Nam cố gắng hiểu lý do Nam chọn ngành kỹ thuật và những ước mơ, sở thích của Nam. Đồng thời, Nam cũng tìm hiểu sâu hơn về những lo lắng của bố mẹ về ngành học này.

 **Kết quả:** Bố mẹ Nam hiểu được đam mê và năng lực của con, trong khi Nam hiểu được mong muốn về sự ổn định của bố mẹ. Từ đó, cả hai bên có thể cùng nhau tìm giải pháp, như việc Nam có thể theo học ngành kỹ thuật nhưng đồng thời cũng học thêm kỹ năng kinh doanh để có thêm cơ hội sau này.

**3. Phương pháp Đàm phán**

**Tình huống: Chia sẻ công việc nhà**

Mẹ yêu cầu Tuấn giúp đỡ việc nhà nhiều hơn, như rửa chén và dọn dẹp, nhưng Tuấn cảm thấy việc học đã quá bận rộn và không muốn làm thêm việc nhà. Mẹ và Tuấn thường xuyên cãi nhau về việc này.

**Cách giải quyết bằng Đàm phán:**

 **Hành động:** Mẹ và Tuấn cùng ngồi lại để thảo luận về cách chia sẻ công việc nhà sao cho hợp lý. Tuấn có thể đề xuất những công việc mà mình có thể làm vào cuối tuần hoặc những thời điểm rảnh rỗi, và mẹ đồng ý điều chỉnh yêu cầu cho phù hợp với lịch học của Tuấn.

 **Kết quả:** Cả hai bên đều đồng ý với một lịch phân chia công việc hợp lý, Tuấn giúp đỡ việc nhà vào những lúc không bận học, còn mẹ cảm thấy thoải mái hơn khi nhận được sự chia sẻ từ con.

**4. Phương pháp Nhượng bộ**

**Tình huống: Sử dụng thiết bị điện tử**

Mai thường sử dụng điện thoại và máy tính quá nhiều, đặc biệt là vào buổi tối, khiến bố mẹ lo lắng về sức khỏe và việc học của cô bé. Mai cho rằng cô cần thời gian này để kết nối với bạn bè và thư giãn sau giờ học căng thẳng.

**Cách giải quyết bằng Nhượng bộ:**

 **Hành động:** Mai đồng ý giới hạn thời gian sử dụng điện thoại vào buổi tối để đảm bảo sức khỏe và không làm ảnh hưởng đến việc học. Bố mẹ Mai cũng nhượng bộ bằng cách không cấm hoàn toàn mà cho phép Mai sử dụng thiết bị điện tử vào một khoảng thời gian nhất định trong ngày.

 **Kết quả:** Mai vẫn có thể sử dụng điện thoại để thư giãn và kết nối với bạn bè, nhưng theo cách có kiểm soát, trong khi bố mẹ cảm thấy yên tâm hơn về sức khỏe và việc học của con.

**5. Phương pháp Xin lỗi**

**Tình huống: Hiểu lầm về chi tiêu:**

Hải bị mẹ trách móc vì chi tiêu quá tay khi mua sắm những món đồ không cần thiết. Hải cảm thấy tổn thương vì nghĩ rằng mẹ không hiểu giá trị của những món đồ đó đối với mình, và cuộc tranh cãi trở nên căng thẳng.

**Cách giải quyết bằng Xin lỗi:**

 **Hành động:** Hải nhận ra rằng mình đã không chia sẻ rõ ràng với mẹ về lý do mua sắm những món đồ này và cách chi tiêu của mình. Cậu quyết định xin lỗi mẹ vì đã không giải thích rõ ràng và tạo ra hiểu lầm. Mẹ Hải cũng xin lỗi vì đã không lắng nghe đầy đủ trước khi phán xét.

 **Kết quả:** Cả hai cùng hiểu rằng việc giao tiếp rõ ràng và lắng nghe nhau là quan trọng, từ đó giúp giảm bớt các xung đột trong tương lai.

**Hoạt động 2.4: Thực hành giải quyết bất đồng trong quan hệ gia đình**

**a) Mục tiêu:** Học sinh thực hành kỹ năng giải quyết bất đồng qua các tình huống đóng vai.

**b) Sản phẩm:** Đóng vai giải quyết các bất đồng trong gia đình.

**c) Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Giới thiệu tình huống**

**Tình huống:**

Minh là học sinh lớp 9 và đã lên kế hoạch đi chơi với bạn bè vào cuối tuần. Tuy nhiên, bố mẹ Minh đã sắp xếp một chuyến thăm ông bà ngoại vào cùng ngày và mong muốn Minh đi cùng. Minh không muốn bỏ lỡ buổi đi chơi đã hẹn trước, nhưng cũng không muốn làm bố mẹ thất vọng. Bố mẹ Minh cho rằng Minh không coi trọng gia đình và chỉ nghĩ đến bản thân, còn Minh cảm thấy bố mẹ không hiểu và tôn trọng mong muốn cá nhân của mình. Cuộc tranh cãi trở nên căng thẳng và Minh quyết định không nói chuyện với bố mẹ.

- Giáo viên giới thiệu tình huống và phân tích sơ lược về mâu thuẫn, nguyên nhân và các bên liên quan.

- Giáo viên chia học sinh thành các nhóm nhỏ (4-5 học sinh mỗi nhóm) và phát vai diễn cho từng thành viên trong nhóm (vai Minh, bố, mẹ, và có thể thêm vai ông bà hoặc anh/chị em để tăng tính đa dạng).

**Bước 2: Thảo luận nhóm và chuẩn bị**

- Nhóm phải xác định cách mỗi nhân vật sẽ hành động và phản ứng trong tình huống xung đột.

- Học sinh trong nhóm cùng xây dựng một kịch bản ngắn để trình diễn, bao gồm các yếu tố như:

o Lắng nghe (Minh lắng nghe lý do của bố mẹ)

o Thấu hiểu (bố mẹ cố gắng hiểu mong muốn của Minh)

o Đàm phán (tìm ra giải pháp chung)

o Nhượng bộ (nếu cần)

o Xin lỗi (nếu cần)

**Bước 3: Đóng vai và thực hành giải quyết xung đột**

- Mỗi nhóm lần lượt lên trình diễn kịch bản của mình trước lớp.

- Mỗi nhóm có 5-7 phút để thực hiện vai diễn và thể hiện cách giải quyết mâu thuẫn.

- Sau mỗi phần trình diễn, nhóm đóng vai sẽ chia sẻ cảm nhận về quá trình và kết quả của việc giải quyết xung đột.

**Bước 4: Phân tích và phản hồi**

- Sau mỗi màn trình diễn, giáo viên và các học sinh khác trong lớp có thể đưa ra nhận xét, phân tích về cách nhóm đã áp dụng các phương pháp giải quyết xung đột.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh nhận xét về:

o Mức độ lắng nghe và thấu hiểu giữa các nhân vật.

o Khả năng đàm phán và tìm ra giải pháp thỏa đáng.

o Cách nhóm đã kết hợp các phương pháp giải quyết xung đột để đạt được kết quả tốt nhất.

- Giáo viên có thể đưa ra gợi ý và góp ý để giúp học sinh cải thiện kỹ năng.

**Bước 5: Tổng kết và bài học rút ra**

- Giáo viên tóm tắt những điểm mạnh và yếu trong cách giải quyết xung đột của các nhóm.

- Học sinh chia sẻ cảm nhận về việc áp dụng các phương pháp vào tình huống thực tế và rút ra bài học về cách duy trì hòa khí trong gia đình.

- Khuyến khích học sinh suy nghĩ về cách họ có thể áp dụng những kỹ năng này vào cuộc sống hàng ngày.

**HOẠT ĐỘNG 3 (Tiết 65 + 66): CÔNG VIỆC TRONG GIA ĐÌNH (HĐCĐ)**

**Hoạt động 3.1: Chia sẻ cách tổ chức sắp xếp công việc trong gia đình em**

**a) Mục tiêu:**

- HS biếtchia sẻ về cách tổ chức, sắp xếp công việc trong gia đình mình.

- Học sinh nhận thức được vai trò của việc tổ chức, sắp xếp công việc gia đình.

**b) Sản phẩm:**

- Các bài chia sẻ từ học sinh về cách tổ chức, sắp xếp công việc trong gia đình mình.

- Ghi chú, phản hồi từ các bạn cùng lớp sau khi nghe chia sẻ.

**c) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1**: Giáo viên giới thiệu chủ đề và nêu mục đích của hoạt động.

GV đưa ra một ví dụ:

**Ví dụ: Gia đình gồm 4 thành viên – Bố, mẹ, con trai (15 tuổi), con gái (10 tuổi)**

**1. Lập danh sách các công việc trong gia đình:**

 Nấu ăn

 Rửa bát

 Quét và lau nhà

 Giặt giũ và phơi quần áo

 Tưới cây và chăm sóc vườn

 Đổ rác

 Giúp em gái học bài

 Mua sắm nhu yếu phẩm

**2. Phân chia công việc cho từng thành viên:**

 **Bố**:

o Mua sắm nhu yếu phẩm vào mỗi cuối tuần.

o Tưới cây và chăm sóc vườn vào buổi sáng trước khi đi làm (thứ 3, 5, 7).

 **Mẹ**:

o Nấu ăn hàng ngày (trừ buổi sáng Chủ nhật).

o Giặt giũ và phơi quần áo vào thứ 2, 4, 6.

 **Con trai (15 tuổi)**:

o Rửa bát sau bữa tối từ thứ 2 đến thứ 6.

o Quét nhà mỗi buổi sáng trước khi đi học (trừ Chủ nhật).

o Giúp em gái học bài vào buổi tối từ 19:00 – 20:00 (trừ thứ 7).

 **Con gái (10 tuổi)**:

o Đổ rác vào mỗi buổi sáng trước khi đi học.

o Lau nhà vào chiều thứ 7 và sáng Chủ nhật.

o Rửa bát sau bữa sáng vào Chủ nhật.

**3. Lên thời gian biểu cho từng thành viên:**

 **Bố**:

o 05:30 – 06:00 (thứ 3, 5, 7): Tưới cây và chăm sóc vườn.

o 09:00 – 10:00 (Chủ nhật): Đi mua sắm nhu yếu phẩm cho gia đình.

 **Mẹ**:

o 18:00 – 19:00 (hàng ngày): Nấu bữa tối cho gia đình.

o 20:00 – 21:00 (thứ 2, 4, 6): Giặt giũ và phơi quần áo.

 **Con trai**:

o 06:00 – 06:15 (hàng ngày trừ Chủ nhật): Quét nhà.

o 19:00 – 19:30 (hàng ngày trừ Chủ nhật): Rửa bát.

o 19:30 – 20:00 (thứ 2 – thứ 6): Giúp em gái học bài.

 **Con gái**:

o 06:00 – 06:10 (hàng ngày): Đổ rác.

o 16:00 – 16:30 (thứ 7): Lau nhà.

o 08:00 – 08:30 (Chủ nhật): Lau nhà.

o 09:00 – 09:30 (Chủ nhật): Rửa bát sau bữa sáng.

**4. Đánh giá quá trình thực hiện:**

 **Khó khăn**:

o Con trai phải dậy sớm để quét nhà trước khi đi học, đôi khi cảm thấy mệt mỏi.

o Con gái còn nhỏ nên đôi lúc lau nhà chưa sạch sẽ và cần hỗ trợ từ anh trai.

 **Thuận lợi**:

o Mọi thành viên đều biết rõ nhiệm vụ của mình, không xảy ra xung đột về công việc.

o Các công việc được sắp xếp theo thời gian rảnh của mỗi người, nên không gây ảnh hưởng đến công việc hoặc học tập.

 **Cảm xúc**:

o Các thành viên cảm thấy hài lòng vì công việc được phân chia đều, không ai phải làm quá nhiều.

o Con gái thấy tự hào khi có thể đóng góp vào công việc gia đình dù còn nhỏ.

o Con trai cảm thấy có trách nhiệm hơn khi giúp đỡ em gái và hỗ trợ mẹ trong các công việc

- Qua ví dụ GV Khuyến khích học sinh suy nghĩ về cách tổ chức, sắp xếp công việc trong gia đình mình.

**- Bước 2**: Mỗi học sinh chuẩn bị một bài chia sẻ ngắn (khoảng 3-5 phút) về cách tổ chức, sắp xếp công việc trong gia đình, bao gồm:

o Công việc hàng ngày em tham gia là gì?

o Em tổ chức sắp xếp công việc như thế nào để vừa hoàn thành tốt công việc học tập và giúp đỡ gia đình?

o Những khó khăn và cách em vượt qua?

**Bước 3**: Học sinh lần lượt trình bày trước lớp. Các bạn khác lắng nghe, đặt câu hỏi, hoặc đóng góp ý kiến về cách tổ chức của bạn mình.

**Bước 4**: Giáo viên tổng kết hoạt động, nêu bật các điểm mạnh trong các cách tổ chức mà học sinh đã chia sẻ, đồng thời đưa ra lời khuyên cho các trường hợp cần cải thiện.

**Hoạt động 3.2: Thảo luận về cách tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc trong gia đình**

**a) Mục tiêu:**

 Học sinh nắm được cách lập danh sách các công việc gia đình, phân chia công việc cho từng thành viên một cách hợp lý.

 Phát triển kỹ năng lập kế hoạch và xây dựng thời gian biểu cá nhân.

 Khuyến khích học sinh tự đánh giá về khó khăn, thuận lợi, và cảm xúc khi thực hiện công việc gia đình.

**b) Sản phẩm:**

 Danh sách các công việc gia đình và bảng phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

 Thời gian biểu cá nhân cho việc thực hiện các công việc gia đình.

 Báo cáo ngắn gọn của từng học sinh về khó khăn, thuận lợi và cảm xúc khi thực hiện công việc được giao.

**c)Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1**: Giáo viên chia học sinh thành các nhóm nhỏ (4-5 học sinh/nhóm). Mỗi nhóm nhận nhiệm vụ lập danh sách các công việc trong gia đình và phân chia nhiệm vụ cho từng thành viên.

**- Bước 2**: Các nhóm tiến hành thảo luận để:

**+ Lập danh sách công việc gia đình**: Bao gồm các công việc hàng ngày như nấu ăn, rửa chén, quét dọn, giặt giũ, tưới cây, chăm sóc thú cưng, v.v.

**+ Phân chia công việc cho từng thành viên trong gia đình**: Dựa trên khả năng, thời gian rảnh và sở thích của mỗi người. Ví dụ, việc nặng sẽ giao cho người lớn, công việc nhẹ hơn có thể giao cho trẻ em.

**+ Xác định công việc của mỗi học sinh**: Học sinh tự chọn hoặc được giao một công việc cụ thể trong gia đình và phải thực hiện nhiệm vụ đó trong một khoảng thời gian nhất định.

**+ Lên thời gian biểu cho công việc**: Học sinh lập thời gian biểu cá nhân để sắp xếp thời gian thực hiện công việc gia đình sao cho không ảnh hưởng đến việc học và các hoạt động khác.

**+ Đánh giá khó khăn, thuận lợi**: Học sinh thảo luận về những khó khăn có thể gặp phải khi thực hiện công việc như thiếu thời gian, mệt mỏi sau giờ học, hoặc sự không thống nhất giữa các thành viên. Đồng thời, đánh giá các thuận lợi như sự hỗ trợ từ gia đình, cảm giác hoàn thành công việc.

**+ Cảm xúc của học sinh**: Học sinh chia sẻ cảm xúc của mình khi thực hiện công việc gia đình: cảm giác trách nhiệm, niềm vui khi giúp đỡ gia đình, hoặc sự căng thẳng khi gặp khó khăn.

**- Bước 3**: Mỗi nhóm trình bày kết quả thảo luận, bao gồm danh sách công việc, phân chia nhiệm vụ, thời gian biểu, và những đánh giá, cảm xúc của mình khi thực hiện công việc.

**- Bước 4**: Giáo viên nhận xét về tính khoa học và khả thi của các kế hoạch do nhóm trình bày. Đồng thời, khuyến khích học sinh áp dụng những gì đã thảo luận vào thực tế gia đình của mình.

**Ví dụ cụ thể:**

 Một nhóm học sinh lập danh sách các công việc gia đình gồm: nấu ăn, rửa bát, quét dọn nhà cửa, tưới cây, giặt giũ, và chăm sóc thú cưng. Sau khi thảo luận, nhóm phân chia như sau: bạn A chịu trách nhiệm tưới cây mỗi buổi sáng, bạn B quét nhà vào chiều Chủ nhật, bạn C rửa bát sau bữa tối. Nhóm cũng thảo luận về các khó khăn như bạn B phải học thêm vào chiều Chủ nhật, và cảm thấy áp lực khi phải quét nhà ngay sau khi tan học. Tuy nhiên, bạn B cảm thấy vui vì có thể giúp đỡ bố mẹ. Cả nhóm thống nhất rằng việc lên thời gian biểu sẽ giúp quản lý tốt hơn công việc và giảm bớt căng thẳng.

 **HOẠT ĐỘNG 4 (Tiết 66+67):**

**PHÁT TRIỂN KINH TẾ KINH TẾ GIA ĐÌNH**

**(SHL)**

**Hoạt động 4.1. Khởi động: "Ai Là Nhà Kinh Tế Tài Ba?"**

**a) Mục tiêu:**

- Kích thích tư duy sáng tạo và khả năng tư duy kinh tế của học sinh.

- Tạo không khí vui tươi, giúp học sinh khởi động tinh thần trước khi vào bài học.

**b) sản phẩm:** Đưa ra một ý tưởng, câu chuyện ngắn hoặc ví dụ liên quan đến từ khóa được bốc thăm.

**c) Tổ chức thực hiện:**

**- Chuẩn bị:**

Giáo viên chuẩn bị một số mảnh giấy nhỏ, mỗi mảnh ghi một từ khóa liên quan đến kinh tế gia đình như: "tiết kiệm", "đầu tư", "kinh doanh", "chi tiêu", "thu nhập", "lãi suất", "vay mượn", "mua sắm".

**- Cách thức thực hiện:**

Bước 1: Giáo viên chia lớp thành 2-3 nhóm nhỏ (tùy số lượng học sinh).

Bước 2: Giáo viên cho các nhóm chọn ngẫu nhiên một mảnh giấy từ các từ khóa đã chuẩn bị và đọc to từ đó.

Bước 3: Mỗi nhóm có 2’ để thảo luận nhanh và đưa ra một ý tưởng, câu chuyện ngắn hoặc ví dụ liên quan đến từ khóa đó và cách mà gia đình có thể áp dụng nó trong cuộc sống thực tế.

Bước 4: Đại diện mỗi nhóm sẽ trình bày ý tưởng của nhóm mình (mỗi nhóm có tối đa 30 giây để trình bày). Giáo viên sẽ khen ngợi các ý tưởng sáng tạo và khuyến khích học sinh.

**- Kết thúc hoạt động:**

Giáo viên tóm tắt ngắn gọn các ý tưởng đã được trình bày, sau đó dẫn dắt vào nội dung chính của buổi học, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phát triển kinh tế gia đình từ những khía cạnh nhỏ nhưng thiết thực.

**Hoạt động 4.2: Tìm hiểu biện pháp phát triển kinh tế gia đình**

**a) Mục tiêu:** Học sinh biết được các biện pháp phát triển kinh tế gia đình

**b) Sản phẩm:** HS liệt kê được các công việc có thể góp phần phát triển kinh tế gia đình, các công ciệc đó góp phần phát triển kinh tế gia đình như thế nào.

**c) Tổ chức thực hiện:**

- Giáo viên chia lớp thành các nhóm nhỏ (5-7 học sinh/nhóm). Mỗi nhóm sẽ tìm hiểu các biện pháp phát triển kinh tế gia đình thông qua các tài liệu, sách, internet, hoặc phỏng vấn người thân.

- Mời chuyên gia: Mời một chuyên gia kinh tế hoặc người có kinh nghiệm trong lĩnh vực phát triển kinh tế gia đình để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và trả lời các câu hỏi của học sinh.

**-** GV giao nhiệm vụ choHS thảo luận nhóm tại lớp để trao đổi các biện pháp phát triển kinh tế gia đình:

? Liệt kê các công việc có thể phát triển kinh tế gia đình.

? Mức độ góp phần phát triển kinh tế gia đình của mỗi công việc trên.

? Cách phát triển kinh tế gia đình từ những công việc ấy.

*Gợi ý: Một số công việc có thể phát triển kinh tế gia đình:*

+ Lĩnh vực nông nghiệp: Trồng cây; chăm sóc cây cối, vườn cây; thu hoạch hoa màu; sơ chế hoa màu, sản phẩm nông nghiệp.… ; chăn nuôi…

+ Lĩnh vực kinh doanh: Bán các mặt hàng nhu yếu phẩm, đồ dùng học tập, đồ ăn vặt.

*Mức độ góp phần phát triển kinh tế gia đình của mỗi công việc trên:*

+ Không đủ chi tiêu cho các hoạt động trong gia đình

+ Đủ chi tiêu

+ Mức thu nhập khá, dư giả để tích lũy

*Cách phát triển kinh tế gia đình từ những công việc ấy:*

*+ Lĩnh vực nông nghiệp: Mở rộng quy mô nuôi, trồng, đầu tư khoa học kỹ thuật, trang bị kiến thức (tham gia các lớp học online, học tập từ các mô hình điển hình,… )*

*+ Buôn bán: Đầu tư vốn, lựa chọn nguồn hàng, địa điểm kinh doanh, cách thức quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, trang bị kỹ năng bán hàng, …*

***-*** Các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận nhóm trước lớp.

***-*** Các nhóm khác bổ sung, GV góp ý, đặt câu hỏi về những biện pháp của nhóm trình bày để rút ra các biện pháp hữu ích nhất.

**Hoạt động 4.3: Đề xuất biện pháp phát triển kinh tế gia đình**

**a) Mục tiêu:** Khuyến khích học sinh tư duy sáng tạo và đưa ra các biện pháp cụ thể nhằm phát triển kinh tế gia đình.

**b) Sản phẩm:** Các biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

**c) Tổ chức thực hiện**

- GV yêu cầuHS hoạt động cá nhân phân tích thực trạng: Học sinh phân tích tình hình kinh tế gia đình của mình hoặc gia đình trong khu vực để xác định các thách thức và cơ hội.

**+** Điều kiện gia đình (số lượng thành viên, sức khỏe, kinh tế,...)

+ Công việc, điểm mạnh và hạn chế, thời gian rảnh của các thành viên trong gia đình.

- Các nhóm tổ chức thảo luận để đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế gia đình dựa trên thực trạng đã phân tích.

- Lập danh sách biện pháp: Mỗi nhóm lập danh sách các biện pháp mà nhóm đề xuất, sau đó chọn ra 1-2 biện pháp khả thi nhất để trình bày trước lớp.

+ Lựa chọn các công việc phù hợp về điều kiện kinh tế, thời gian, năng lực, năng khiếu với các thành viên trong gia đình.

***-*** HS trao đổi với bạn và GV về những công việc mà mình lựa chọn. GV và các bạn góp ý, trao đổi để tìm được những công việc phù hợp

***-*** HS chia sẻ những công việc mà mình lựa chọn để phát triển kinh tế gia đình với các thành viên trong gia đình.

**Hoạt động 4.4: Chia sẻ kết quả của bản thân để góp phát triển kinh tế gia đình**

**a) Mục tiêu:** Giúp học sinh xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế gia đình, sau đó chia sẻ kết quả đạt được.

**b) Sản phẩm:** Kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế của cá nhân HS

**c) Tổ chức thực hiện:**

1. Xây dựng kế hoạch

- GV nhắc lại nhiệm vụ đã giao cho học sinh trước đó 1 tháng.

GV giao cho các nhân mỗi học sinh xây dựng kế hoạch: Mỗi học sinh sẽ xây dựng một kế hoạch cụ thể để giúp phát triển kinh tế gia đình mình. Ví dụ: trồng rau sạch tại nhà, kinh doanh nhỏ lẻ qua mạng, hay quản lý tài chính gia đình hiệu quả hơn.

**• Ví dụ cụ thể: Một học sinh xây dựng kế hoạch trồng rau sạch tại nhà để bán hàng online.**

Kế hoạch bao gồm:

• Mục tiêu: Trồng 50 chậu rau sạch trong 1 tháng, bán 10 chậu mỗi tháng.
 • Nguồn lực: Đất, hạt giống, phân bón, chậu trồng từ nguồn có sẵn hoặc chi phí thấp.

• Thực hiện: Học sinh dành 1 giờ mỗi ngày để chăm sóc rau, và chụp ảnh đăng bán trên các nền tảng mạng xã hội.

• Kết quả: Sau 1 tháng, học sinh đã bán được 25 chậu rau, thu về 1 triệu đồng, đồng thời tích lũy kinh nghiệm trong việc quản lý thời gian và kỹ năng giao tiếp với khách hàng.

2. Chia sẻ kết quả: Học sinh chia sẻ kế hoạch, kết quả khi thực hiện kế hoạch của mình với cả lớp, bao gồm những khó khăn gặp phải (như cạnh tranh về giá cả, chi phí vận chuyển) và cách khắc phục (tìm nguồn hàng giá rẻ hơn, thương lượng với nhà cung cấp dịch vụ giao hàng).

3. Phản hồi từ bạn bè và giáo viên: Các bạn trong lớp và giáo viên sẽ đưa ra phản hồi, góp ý để giúp học sinh hoàn thiện kế hoạch và nâng cao hiệu quả trong tương lai.

- Kết thúc hoạt động:

• Tổng kết lại những bài học quan trọng mà học sinh đã rút ra qua quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

• Động viên học sinh áp dụng những gì đã học vào cuộc sống hàng ngày để góp phần phát triển kinh tế gia đình mình một cách bền vững.

**Kế hoạch bán hàng online với các sản phẩm là mận Mộc Châu, rau sạch, và sản phẩm thủ công tự làm**

**1. Mục tiêu**

- Mục tiêu doanh thu: Đạt doanh thu 5 triệu đồng từ việc bán các sản phẩm qua mạng.

**2. Sản phẩm**

**\* Mận Mộc Châu:**

• Mùa vụ: Mùa mận từ tháng 5 đến tháng 7.

• Lựa chọn mận: Chọn những quả mận chín, có chất lượng tốt, mua trực tiếp từ nông dân tại Mộc Châu để đảm bảo giá cả hợp lý và nguồn hàng ổn định.

• Đóng gói: Sử dụng hộp giấy thân thiện với môi trường, dán nhãn sản phẩm để tăng tính chuyên nghiệp.

**\* Rau Sạch:**

• Trồng rau tại nhà hoặc hợp tác với những người quen trong vùng để lấy nguồn rau sạch.

• Sản phẩm rau gồm có: Rau cải xanh, rau muống, cà chua, và các loại rau gia vị.

• Đóng gói: Sử dụng túi giấy hoặc túi vải tái sử dụng để bảo vệ môi trường.

**\* Sản Phẩm Thủ Công Tự Làm:**

• Các sản phẩm gồm: Túi vải, vòng tay, móc khóa làm từ chất liệu tái chế hoặc vật liệu thân thiện với môi trường.

• Tự thiết kế và làm bằng tay, đảm bảo mỗi sản phẩm có tính độc đáo và chất lượng.

**3. Nguồn lực**

• Nguồn hàng: Mua mận Mộc Châu từ nông dân, tự trồng rau sạch, tự làm các sản phẩm thủ công.

• Nguồn vốn: Tiết kiệm cá nhân và hỗ trợ từ gia đình (khoảng 2 triệu đồng).

• Nhân lực: Tự thân vận động, có thể nhờ bạn bè hoặc người thân giúp đỡ trong những khâu như đóng gói, vận chuyển.

**4. Thực hiện**

• Bước 1: Xây dựng thương hiệu online

• Tạo một trang Facebook hoặc Instagram để bán hàng.

• Đặt tên trang và tạo logo mang tính gần gũi, gợi nhớ đến thiên nhiên và sản phẩm sạch.

• Chụp ảnh sản phẩm đẹp mắt, rõ ràng, và đăng tải kèm theo thông tin chi tiết về nguồn gốc,

chất lượng.

• Bước 2: Quảng bá sản phẩm

• Chia sẻ trang bán hàng lên các nhóm cộng đồng trên mạng xã hội, đặc biệt là các nhóm quan tâm đến sản phẩm sạch, sản phẩm vùng miền, và đồ thủ công.

• Tận dụng các kênh truyền thông cá nhân (Facebook cá nhân, Zalo) để giới thiệu sản phẩm đến bạn bè, người thân.

• Bước 3: Bán hàng và giao hàng

• Nhận đơn đặt hàng qua tin nhắn trên Facebook, Instagram hoặc Zalo.

• Đóng gói sản phẩm cẩn thận, đảm bảo giao hàng nhanh chóng trong vòng 2-3 ngày sau khi nhận đơn.

• Hợp tác với dịch vụ giao hàng uy tín hoặc tự giao hàng trong khu vực gần.

• Bước 4: Chăm sóc khách hàng

• Liên hệ với khách hàng sau khi giao hàng để hỏi về chất lượng sản phẩm, thu thập ý kiến phản hồi.

• Giới thiệu các chương trình khuyến mãi, giảm giá cho lần mua tiếp theo để giữ chân khách hàng.

**5. Kết quả dự kiến**

• Doanh thu: Dự kiến bán 100 kg mận Mộc Châu, 50 kg rau sạch, và 30 sản phẩm thủ công.

Tổng doanh thu dự kiến khoảng 5 triệu đồng.

• Lợi nhuận: Sau khi trừ chi phí mua hàng, đóng gói, và vận chuyển, lợi nhuận ước tính khoảng 2 triệu đồng.

**Hoạt động 4.5: ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 6**

**a. Mục tiêu.**

- Giúp HS học được cách đánh giá về sự tham gia của bản thân và các bạn trong hoạt động.

- HS tự đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ của chủ đề và mức độ hài lòng của bản thân với kết quả đạt được.

**b. Tiến trình đánh giá.**

**1. Đánh giá đồng đẳng trong hoạt động nhóm**

 **Phiếu đánh giá đồng đẳng**:

- **Tên chủ đề**:………………………………………………………………...

- **Tên nhóm**:…………………………………………………………………

| **STT** | **Họ tên** | **Rất tích cực** | **Tích cực** | **Chưa tích cực** | **Không tham gia** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |

 **Hướng dẫn**:

o Học sinh trong nhóm sẽ đánh giá mức độ tích cực của các thành viên khác trong quá trình làm việc nhóm, dựa trên các tiêu chí như sự nhiệt tình tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, và hỗ trợ các thành viên khác.

**2. Thực hiện Phiếu tự đánh giá**

 **Mẫu phiếu tự đánh giá**:

**Họ tên: …………………………………………………………………………...**

**Lớp: ………………………………………………………………………………**

**Chủ đề:…………………………………………………………………………...**

| **Nội dung** | **Phản hồi** |
| --- | --- |
| Những điều em mong muốn khi tham gia các hoạt động trong chủ đề |  |
| Những điều em đã học được từ chủ đề |  |
| Em vận dụng được gì vào thực tiễn và vận dụng như thế nào |  |

 **Hướng dẫn**:

o Học sinh tự đánh giá những điều mình đã mong đợi khi tham gia chủ đề, những bài học thu được và cách vận dụng chúng vào cuộc sống thực tế.

Kế hoạch giao cụ thể: có phiếu giao bài

Phân chia cụ thể từng nhóm

Tài liệu tham khảo